

Số: 138/KH-ĐGS

Trà Vinh, ngày 25 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra

Thực hiện Chương trình giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023; Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra, cụ thể như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra.

- Việc giám sát phải đảm bảo nghiêm túc, đánh giá đúng thực chất tình hình, tránh hình thức và không làm ảnh hưởng đến việc chỉ đạo, điều hành công việc thường xuyên của đơn vị chịu sự giám sát.

2. Phạm vi, đối tượng giám sát

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra tại Sở Tài chính và Cục thuế tỉnh Trà Vinh.

3. Nội dung giám sát (theo đề cương báo cáo đính kèm).

4. Thành phần làm việc

a) Đoàn giám sát: Theo Quyết định số: 137/QĐ-HĐND, ngày 25/9/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Trà Vinh.

b) Đơn vị chịu sự giám sát (do đơn vị mời)

- Sở Tài chính: lãnh đạo Sở và các phòng, ban có liên quan.

- Cục thuế tỉnh Trà Vinh: lãnh đạo Cục thuế tỉnh và các phòng, ban có liên quan.

5. Thời gian và phương pháp tiến hành

- Chậm nhất đến ngày 16/10/2023 các đơn vị chịu sự giám sát báo cáo bằng văn bản đầy đủ các nội dung theo đề cương hướng dẫn và gửi về Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (*đồng thời gửi kèm file văn bản báo cáo về địa chỉ: hongngoantv@gmail.com*).

- Từ ngày **23/10/2023** đến ngày **31/10/2023** Đoàn giám sát tiến hành giám sát đối với Sở Tài chính và Cục thuế tỉnh (*thời gian cụ thể sẽ thông báo sau*).

- Từ ngày **01/11/2023** đến ngày **13/11/2023**: Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát đến Ban Kinh tế - Ngân sách xem xét, quyết định.

6. Tổ chức thực hiện

- Căn cứ kế hoạch này, Sở Tài chính và Cục thuế tỉnh chuẩn bị báo cáo đầy đủ nội dung theo đề cương đính kèm, gửi về Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh theo thời gian nêu trong kế hoạch; chuẩn bị nơi làm việc tại đơn vị.

- Đề nghị Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đảm bảo các điều kiện vật chất, cử công chức phục vụ Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra; Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thông báo đến các đơn vị biết và thực hiện./.

Noi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực, các Ban HĐND tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Sở Tài chính;
- Cục thuế tỉnh Trà Vinh;
- BLĐ Văn phòng;
- Lưu: VT, HĐND (03), Ngoan,





ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
**Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về
thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra**
*(Kèm theo Kế hoạch số 138/KH-ĐGS ngày 25 tháng 9 năm 2023
của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)*

(ĐỐI VỚI SỞ TÀI CHÍNH)

Căn cứ Kế hoạch.....

**1. Công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành và việc hướng dẫn
thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm
2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra**

- Việc tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra (liệt kê cụ thể số văn bản đã ban hành)

- Việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra (liệt kê cụ thể số văn bản đã ban hành).

**2. Đánh giá chung về việc chấp hành, triển khai thực hiện Nghị quyết
của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị
của Kiểm toán, Thanh tra**

**3. Báo cáo tình hình thu, chi ngân sách năm 2023 (kết quả thu, chi ngân
sách 9 tháng; ước thu, chi cả năm 2023); trong đó, cần thuyết minh cụ thể các
nội dung**

- Kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023, phân tích cụ thể:

+ Thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước: Tiến độ thực hiện so với dự toán, so với cùng kỳ (bao gồm tất cả các nguồn thu); những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

+ Thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước: việc phân bổ, quản lý, tình hình thực hiện so với dự toán, so với cùng kỳ (bao gồm tất cả các khoản chi); những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và giải pháp khắc phục.

(Báo cáo rõ việc lập, phân bổ chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển; sử dụng nguồn chi đầu tư phát triển từ tiền sử dụng đất, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, chi các chương trình mục tiêu quốc gia,...)

- Việc điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh đến ngày 30/9/2023.

- Khả năng cân đối ngân sách năm 2023, hướng xử lý các khoản vượt thu hoặc giảm thu (nếu có).

- Tình hình tạm ứng dự toán chi cho các đơn vị trong năm tính đến ngày 30/9/2023. Kết quả xử lý, thu hồi tạm ứng đến ngày 30/9/2023 theo quy định. Tình hình nợ tạm ứng (lũy kế) đến 30/9/2023 (chi tiết).

- Tình hình thực hiện các chế độ, chính sách theo các văn bản của Trung ương và Nghị quyết của HĐND tỉnh; kết quả thực hiện: đã phân bổ chi trả? Chưa phân bổ chi trả (nếu có); cần nêu rõ nguyên nhân và hướng xử lý của Sở Tài chính.

- Tình hình sử dụng quỹ dự phòng ngân sách, quỹ dự trữ tài chính.

- Công tác quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; trích lập bổ sung quỹ dự trữ tài chính, quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Tình hình thực hiện vay và trả nợ vay của chính quyền địa phương.

- Tình hình quyết toán của các đơn vị sử dụng ngân sách.

- Nêu rõ các giải pháp cụ thể thực hiện thu, chi NSNN trong năm để đảm bảo thu đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết HĐND tỉnh giao.

3. Kết quả khắc phục, xử lý những kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước còn tồn đọng qua các năm (nếu có); kết quả thực hiện kiến nghị của Thanh tra năm 2022 và những năm trước còn tồn đọng (nếu có).

(Đề nghị báo cáo rõ những nội dung xử lý, chưa xử lý sau giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2022 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra của Ban Kinh tế - Ngân sách)

4. Công tác thanh tra tài chính năm 2023

Báo cáo chi tiết về số cuộc, số đơn vị được thanh tra, tình hình vi phạm, kết quả xử lý.

5. Tình hình và kết quả thẩm tra quyết toán các dự án xây dựng cơ bản hoàn thành

- Số dự án còn tồn đọng sau ngày 30/9/2023;

- Nguyên nhân của việc chậm quyết toán, hướng xử lý của Sở Tài chính;

(Yêu cầu: nêu chi tiết tên từng dự án, tổng mức đầu tư, vốn đầu tư đã thanh toán; số ngày chậm quyết toán theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán).

6. Công tác thẩm định quyết toán năm 2022 đối với các đơn vị dự toán cấp I

+ Số đơn vị đã được thẩm định, số đơn vị chưa thẩm định (lý do);

+ Những vấn đề sai phạm chủ yếu đã được xử lý qua thẩm định quyết toán; số đơn vị đã bị xử lý sai phạm.

7. Những thuận lợi, khó khăn, đề xuất, kiến nghị

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về
thu, chi ngân sách năm 2023 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra
(Kèm theo Kế hoạch số 138./KH-DGS ngày 25 tháng 9 năm 2023
của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh)



(ĐÓI VỚI CỤC THUẾ TỈNH TRÀ VINH)

Căn cứ Kế hoạch.....

1. Báo cáo kết quả thu 9 tháng và ước cả năm 2023, đánh giá theo từng khoản thu, sắc thuế so dự toán và so cùng kỳ. Nguyên nhân tăng/giảm thu so dự toán

2. Tình hình nợ đọng, giải pháp thu hồi nợ đọng trong những tháng cuối năm 2023

- Nợ đọng sau ngày 30/9/2023 (*chi tiết một số doanh nghiệp nợ đọng lớn, khó có khả năng thu hồi*); nêu cụ thể các giải pháp đã áp dụng nhưng chưa thu hồi được; so sánh nợ đọng đến ngày 30/9/2023 với cùng kỳ năm 2022 và cuối năm 2022. Công tác quản lý nợ đọng tại địa phương?

- Giải pháp xử lý nợ đọng thuế trong những tháng cuối năm.

3. Kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra 9 tháng và ước cả năm 2023 (phân tích riêng tại Cục và các Chi cục)

- Kết quả kiểm tra tại cơ quan thuế: Tổng số hồ sơ khai thuế đã kiểm tra/tổng số hồ sơ khai thuế phải kiểm tra (đạt tỷ lệ bao nhiêu %) tính đến ngày 30/9/2023. Kết quả phát hiện thu thêm qua kiểm tra; số đã nộp ngân sách nhà nước? Số chưa nộp ngân sách nhà nước?

- Kết quả thanh tra, kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế:

+ So sánh với kế hoạch được duyệt (tỷ lệ%);

+ Số tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp phải nộp qua công tác thanh tra, kiểm tra; số đã nộp ngân sách nhà nước đến ngày 30/9/2023? Số chưa nộp ngân sách nhà nước?

+ Tỷ lệ % số cuộc thanh tra, kiểm tra có số thu thêm vào NSNN (kể cả tiền nộp chậm).

4. Tình hình hoàn thuế, thu hồi hoàn thuế GTGT 9 tháng và ước cả năm 2023; công tác kiểm tra trước và sau hoàn thuế; những trường hợp sai phạm của doanh nghiệp qua công tác hoàn thuế GTGT.

(Đề nghị báo cáo cụ thể kết quả thực hiện, số liệu, thuận lợi, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và giải pháp hướng khắc phục).

5. Kết quả khắc phục, xử lý những kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước còn tồn đọng qua các năm (nếu có); kết quả thực hiện kiến nghị của Thanh tra năm 2022 và những năm trước còn tồn đọng (nếu có).

(Đề nghị báo cáo rõ những nội dung xử lý, chưa xử lý sau giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thu, chi ngân sách năm 2022 và các kiến nghị của Kiểm toán, Thanh tra của Ban Kinh tế - Ngân sách)

6. Những thuận lợi, khó khăn, đề xuất, kiến nghị./.
